

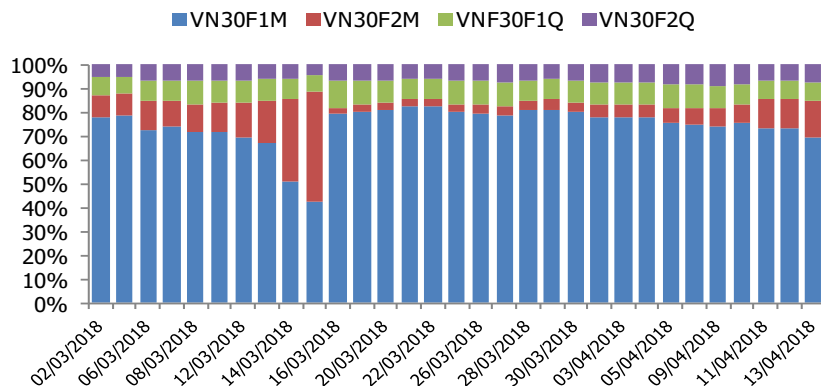
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1804	19/04/2018	6	1125	10.12
VN30F1805	17/05/2018	34	1136	3.38
VN30F1806	21/06/2018	69	1141	3.72
VN30F1809	20/09/2018	160	1150	8.73

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Không có nhiều điểm nhấn đáng chú ý trên thị trường phái sinh. Trước sự áp đảo của bên bán trên thị trường cơ sở, xu hướng điều chỉnh cũng chiếm ưu thế trên thị trường phái sinh và mang lại thành quả cho các vị thế short trong tuần qua.
- Trước sự định hình xu hướng điều chỉnh của VN30-Index, thanh khoản thị trường phái sinh đã có sự tăng trưởng mạnh tại các kỳ hạn ngắn. Dòng tiền nhập cuộc sôi động trở lại, xu hướng điều chỉnh mạnh của nhóm Large Cap thúc đẩy hoạt động phòng hộ rủi ro diễn ra đã xuất hiện nhiều hơn các lệnh short với khối lượng rất lớn. Trong đó, VN30F1804 ghi nhận mức tăng trưởng thanh khoản bình quân hơn 29% so với tuần giao dịch trước. Khối lượng khớp lệnh trung bình của thị trường giao dịch hợp đồng tương lai chỉ số VN30-Index đạt 21.760 hợp đồng, tăng trưởng 34% so với tuần giao dịch trước. Riêng hợp đồng VN30F1804 đạt trung bình 20.369 hợp đồng được khớp lệnh, tăng 29,20% so với tuần giao dịch trước. Basic của VN30F1804 đạt mức +4.37 điểm trong phiên cuối tuần.
- Về mặt kỹ thuật, VN-30 có phiên giảm điểm trở lại. Khối lượng giao dịch suy yếu và ở mức dưới bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền gia nhập thị trường khá thận trọng. Sự đi xuống đồng thời của Stochastic Oscillator, MACD cho tín hiệu về khả năng rung lắc còn tiếp tục. Chỉ số nằm dưới đường middle của Bollinger Bands và nhóm MA dài hạn nên rủi ro điều chỉnh có thể tiếp tục duy trì. Vùng hỗ trợ tốt trong ngắn hạn là 1.115-1.120 điểm. Trong khi mốc 1.150-1.160 điểm (MA 20, đường middle) là kháng cự mạnh.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long có thể xem xét mở nếu VN30 trụ vững trên vùng 1.120 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 1.150-1.160 điểm. Stoploss nếu VN30 giảm xuống dưới 1.120. Vị thế Short có thể mở trong trường hợp VN30 giảm và xuyên qua hỗ trợ 1.120 điểm. Chốt lời quanh vùng kỳ vọng 1.100 – 1.110. Stoploss nếu VN30 vận động trên 1.115 điểm.

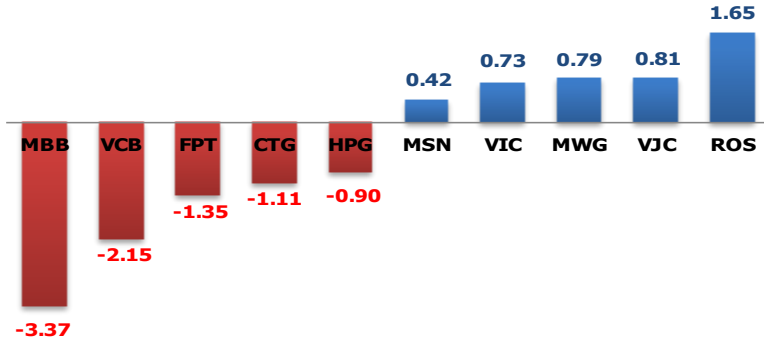
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Chiến lược Long và nắm giữ khi chỉ số VN30 tiếp tục đà hồi phục trong ngắn hạn, xem xét chốt lời vị thế Long và mở vị thế Short nếu VN30 không thể vượt qua ngưỡng kháng cự 1.150-1.160 điểm. Khuyến nghị nhà đầu tư trading trong phiên.

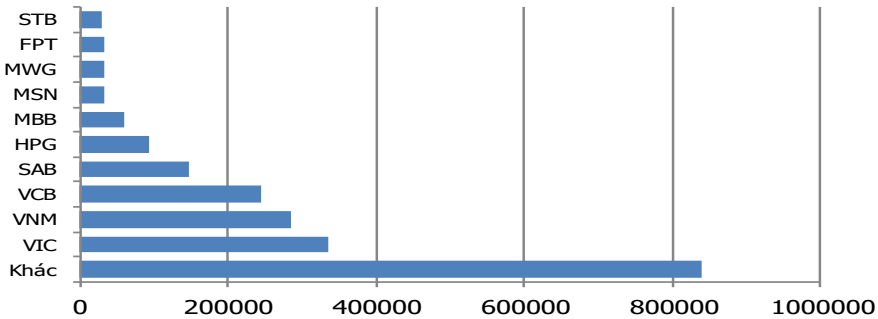
Chiến lược giao dịch trung hạn

Chiến lược Long có thể được xem xét mở nếu chỉ số VN30 trụ vững trên ngưỡng 1.100 điểm

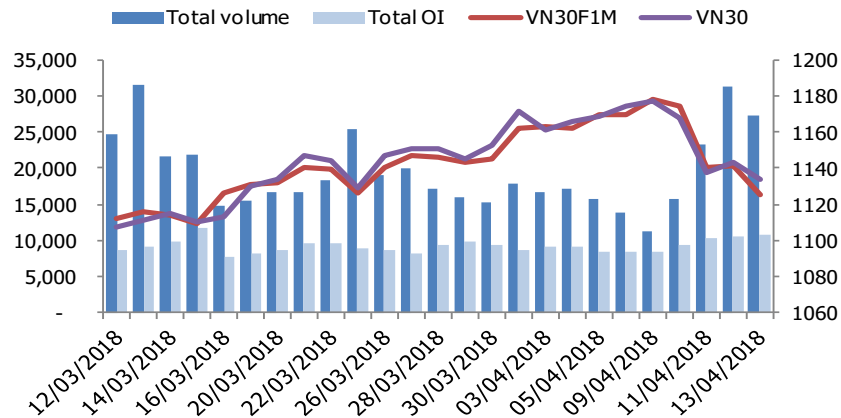
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



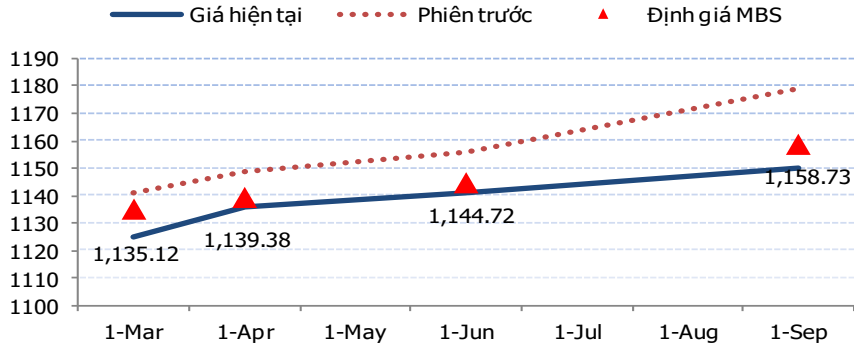
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch cuối tuần khép lại với những diễn biến không thực sự tích cực. Sau những phút hưng phấn đầu phiên, sự thận trọng mau chóng trở lại thị trường. Áp lực bán mạnh tại một số Bluechips như BVH, HPG, FPT, GAS, MSN, PLX,...cũng như các cổ phiếu ngân hàng BID, MBB, VCB, CTG,...đã khiến thị trường chìm trong sắc đỏ. Ở chiều ngược lại, VIC, MSN, DHG, ROS là những Bluechips tăng giá đáng chú ý, nhưng điều này không đủ giúp thị trường tránh khỏi một phiên giảm sâu.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 9,29 điểm (-0,81%) xuống 1.134,21 điểm. Số mã giảm giá chiếm ưu thế với 21 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 64,88 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 3.172 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng giao dịch cân bằng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như VCB (-63,99 tỷ), VIC (-56 tỷ), VJC (-39 tỷ), BID (-25,76 tỷ), HSG (-16,32 tỷ), GAS (-13,10 tỷ),....Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như HDB (+84,54 tỷ), VNM (+48,5 tỷ), HPG (+37,92 tỷ), SSI (+25,72 tỷ), PLX (+18,97 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



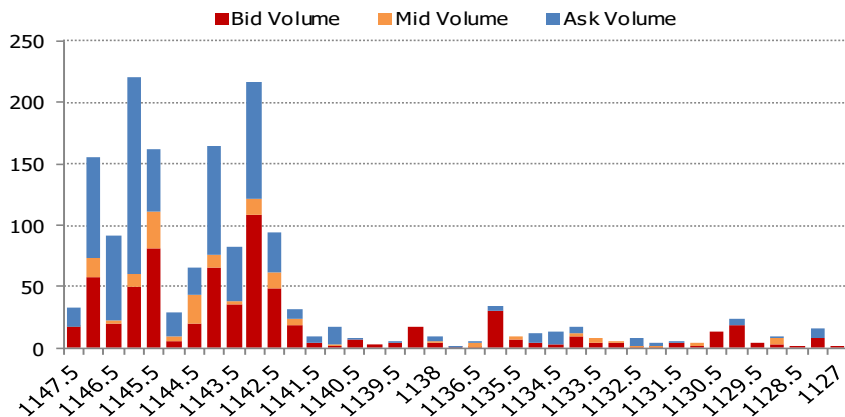
ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F180	1125	-1.40	25,078	- 14.93	7432	-3.71
VN30F1805	1136	-1.12	1,741	18.84	1668	28.60
VN30F1806	1141	-1.30	118	- 30.18	816	-0.61
VN30F1809	1150	-2.46	346	58.72	773	9.34
Tổng			27,283	- 12.92	10,689	1.38

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1804



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTTL

- Thị trường HĐTTL mở cửa phiên giao dịch cuối tuần tương đối tích cực nhờ đà phục hồi trên thị trường cơ sở từ cuối phiên trước. Tuy nhiên không thể giữ được sắc xanh, cả 4 HĐTTL quay đầu giảm điểm. Càng về cuối phiên thị trường càng giảm điểm sâu. Đóng cửa, hợp đồng VN30F1804 giảm 16 điểm, tương đương 1,4% xuống mức 1.125 điểm, thấp hơn 9,21 điểm so với giá chỉ số cơ sở VN30. Hai hợp đồng VN30F1805 và VN30F1806 lần lượt giảm 1,12% và 1,3% xuống 1.136 điểm và 1.141 điểm. Basis của hai hợp đồng này cũng mạnh lên lần lượt đạt -1,79 điểm và -6,79 điểm. Hợp đồng VN30F1809 giảm mạnh nhất trong phiên ngày hôm nay xuống 1.150 điểm (-2,46%), basis hiện đạt -15,79 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường ngày hôm nay giảm nhẹ gần 13% so với phiên trước, đạt 27.283 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Trong đó KLGD hợp đồng VN30F1804 giảm gần 15% xuống 25.078 hợp đồng. KLGD hợp đồng VN30F1805 tăng 18,84% đạt 1.741 hợp đồng. KLGD hợp đồng VN30F1806 và VN30F1809 lần lượt đạt 118 hợp đồng (-30,2%) và 346 hợp đồng (+58,7%).
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1804 là 1.135,12 điểm (cao hơn 10.12 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho VN30F1805 là 1.139,38 điểm (+3,38 điểm), VN30F1806 là 1.144,72 điểm (+3,72 điểm), VN30F1809 là 1.158,73 điểm (+8,73 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	1,157.14	- 1.35	21.13	17.57
Dow Jones	24,360.14	- 0.50	19.78	0.96
S&P 500	2,656.30	- 0.29	21.48	0.36
Nikkei 225	21,778.74	0.55	16.04	4.33
Shanghai	3,159.05	- 0.66	15.87	4.48
DAX	12,442.40	0.22	14.20	3.24
Vàng	1,348.60	0.50	-	2.96
Dầu WTI	67.39	0.48	-	11.49

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai – 16/04/2018			
[TQ] GDP Q.1/2018			
[TQ] Sản xuất Công nghiệp T.3/2018			
Thứ Ba – 17/04/2018			
[UK] Tăng trưởng thu nhập trung bình 3 tháng (12,1,2)			
[US] Sản xuất Công nghiệp T.3/2018			
[US] Giấy phép xây dựng mới T.3/2018			
Thứ Tư – 18/04/2018			
[UK] CPI T.3/2018			
[EU] CPI T.3/2018			
[US] Dự trữ dầu thô tuần			
Thứ Tư – 18/04/2018			
[UK] Tăng trưởng bán lẻ T.3/2018			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ phiên giao dịch cuối tuần vừa qua đóng cửa giảm điểm nhẹ so với những phiên giao dịch trước đó, với cổ phiếu ngành tài chính giảm hơn 1,5%. Thêm vào đó, những căng thẳng chính trị và thương mại đều đang đè nặng lên thị trường. Tâm điểm chú ý của nhà đầu tư đều hướng về bất ổn chính trị xung quanh tổng thống Donald Trump, hoạt động quân sự tại Syria và căng thẳng thương mại Mỹ Trung. Giá dollar suy yếu trong khi lợi tức trái phiếu kho bạc 10 năm giảm 2 điểm cơ bản xuống gần 2,82%.
- Tại châu Âu, chỉ số Stoxx Europe 600 tăng mạnh trong phiên lên mức cao nhất trong 6 tuần, tuy nhiên sau đó đóng cửa giảm điểm do đà kéo của dòng cổ phiếu nguyên vật liệu thô, bởi giá kim loại công nghiệp và kim loại quý tăng cao, bởi lo ngại lệnh trừng phạt của Mỹ với Nga sẽ làm giảm nguồn cung của những kim loại này. Bảng Anh tăng lên mức cao nhất so với Euro trong năm nay, khi các nhà đầu tư đều tin rằng NHTW Anh sẽ tăng lãi suất vào tháng tới. Trước đó thị trường châu Á đóng cửa phân hóa, với MSCI châu Á Thái Bình Dương chỉ tăng nhẹ 0,1%.
- Giá dầu thô có ngày tăng thứ 5 liên tiếp lên mức cao nhất kể từ tháng 12/2014, đạt 67,27 USD/thùng. Giá vàng cũng tăng 0,7% lên mức 1.344,45 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Trong phiên giao dịch hôm nay, nhóm cổ phiếu ngân hàng bắt ngờ bị bán rất mạnh. Cụ thể, các mã như BID, VTG, VCB, VPB, MBB... đều lao dốc. Trong đó, VCB giảm 4,2% xuống 67.900 đồng/CP và là cổ phiếu tác động lớn tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30-Index. Việc khối ngoại bán ròng mạnh với giá trị gần 64 tỷ đồng đã kích thích lực bán gia tăng. Về mặt kỹ thuật, VCB có phiên giảm giá thứ 3 liên tiếp, đường giá xuyên thủng dải dưới của Bollinger band và đường MA50 ngày. Trong các phiên tới giá VCB có thể điều chỉnh thêm khi các chỉ báo MACD, MFI, Stochastic...tiếp tục hướng xuống là các tín hiệu suy yếu trong ngắn hạn của VCB.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
HPG	General Industrials	9.76	61,200	-0.81	1.97%	201.13	-0.90	11.05	2.88
VNM	Food Producers	8.52	195,700	-0.31	0.77%	142.48	-0.30	30.79	12.15
VIC	Real Estate Investment & Services	13.66	127,600	0.47	2.83%	269.55	0.73	71.07	11.34
VJC	Travel & Leisure	8.38	211,800	0.86	1.43%	126.75	0.81	25.53	20.03
MSN	Financial Services	7.53	102,500	0.49	3.30%	71.82	0.42	35.63	7.24
MBB	Banks	5.79	33,100	-4.89	6.65%	243.70	-3.37	16.93	2.13
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.88	105,400	1.84	1.35%	56.85	0.79	14.71	5.65
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.61	62,000	-2.52	3.06%	134.42	-1.35	11.21	2.88
SAB	Beverages	3.84	227,800	-0.96	1.98%	16.75	-0.42	31.42	10.92
STB	Banks	4.39	15,450	-0.96	2.93%	133.14	-0.48	23.58	1.20
VCB	Banks	4.28	67,900	-4.23	5.78%	356.31	-2.15	26.87	4.66
ROS	Construction & Materials	2.22	107,000	7.00	6.05%	140.30	1.65	59.66	8.91
NVL	Real Estate Investment & Services	3.35	74,500	0.95	2.18%	172.36	0.36	29.40	4.85
SSI	Financial Services	2.35	41,300	-1.67	3.41%	133.98	-0.45	17.42	2.42
PLX	Oil & Gas Producers	1.55	76,500	-4.38	7.73%	73.37	-0.81	25.39	4.32
GAS	Oil & Gas Producers	2.15	128,000	-1.92	4.76%	52.54	-0.48	25.65	5.90
CTG	Banks	2.23	34,200	-4.20	5.71%	312.10	-1.11	17.13	2.01
REE	Industrial Engineering	1.24	38,150	-1.17	2.23%	49.27	-0.17	8.59	1.47
SBT	Food Producers	1.03	17,650	2.02	1.72%	69.11	0.23	13.50	1.43
GMD	Industrial Transportation	0.81	29,200	1.57	1.74%	29.69	0.14	15.50	1.37
CII	Construction & Materials	1.05	32,400	-0.15	3.17%	10.96	-0.02	5.37	1.62
CTD	Construction & Materials	0.83	153,000	-3.16	4.58%	29.60	-0.31	7.49	1.60
HSG	Industrial Metals & Mining	0.73	19,750	-5.95	6.33%	88.25	-0.52	5.13	1.35
KDC	Food Producers	0.86	39,600	-1.49	3.54%	5.46	-0.15	24.01	1.28
BVH	Nonlife Insurance	1.24	104,200	-2.25	2.30%	21.03	-0.32	49.60	5.07
BID	Banks	1.26	42,000	-5.41	7.43%	144.99	-0.82	21.16	3.12
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.91	113,200	0.80	2.61%	43.81	0.08	25.92	5.39
BMP	Construction & Materials	0.50	69,500	-2.52	3.45%	13.81	-0.15	12.24	2.32
DPM	Chemicals	0.57	20,900	-2.34	2.88%	21.32	-0.16	13.64	1.04
NT2	Electricity	0.48	31,600	-1.25	2.06%	6.92	-0.07	11.44	1.82

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn